

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC VỀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI VỚI TƯ CÁCH THUỐC ĐO TRÌNH ĐỘ GIẢI PHÓNG CON NGƯỜI

NGUYỄN MINH HOÀN (*)

Trong quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, tiến bộ xã hội là quá trình vận động của xã hội theo hướng một hình thái kinh tế - xã hội này, sau một thời gian tồn tại, phát triển, đến một độ nào đó, cuối cùng, sẽ bị thay thế bằng một hình thái kinh tế - xã hội khác cao hơn về chất. Tiến bộ xã hội bao giờ cũng là sự thống nhất giữa trình độ phát triển của lực lượng sản xuất với trình độ phát triển con người thông qua việc thực hiện công bằng xã hội với một thước đo bình đẳng thực sự nhằm phát huy vai trò và khả năng con người trong nền sản xuất nói riêng, trong tiến trình phát triển của lịch sử xã hội nói chung. Với tư cách đó, công bằng xã hội là thước đo trình độ giải phóng con người.

Tiến bộ xã hội là một phạm trù mang tính lịch sử. Tùy thuộc vào hoàn cảnh lịch sử nhất định, vào địa vị xã hội và vào trình độ nhận thức, có người quan niệm sự vận động của lịch sử diễn ra như thế này, có người lại quan niệm sự vận động của lịch sử diễn ra như thế khác. Mặc dù vậy, trong lịch sử, khuynh hướng vận động của xã hội, dù được quan niệm là diễn ra theo hướng nào đi chăng nữa, thì phần đông các nhà tư tưởng đều cho rằng, khuynh hướng biến đổi của xã hội nói chung thường bắt nguồn từ sự xung đột giữa người với người, trước hết trong những lĩnh vực kinh tế - xã hội (đặc biệt là mâu thuẫn về lợi ích kinh tế và địa vị xã hội). Rằng, *việc giải quyết mâu thuẫn lợi ích trong xã hội ngày càng công bằng hơn* chính là nguồn gốc, là động lực cho sự vận động và phát triển theo hướng tiến bộ của xã hội. Song, công bằng xã hội còn là thước đo *trình độ của tiến bộ xã hội* trong tiến trình vận động, phát triển của lịch sử và được thể hiện ra ở *trình độ giải phóng con người*.

Tuy không để lại một tác phẩm nào chuyên bàn về tiến bộ xã hội, nhưng với quan niệm duy vật về lịch sử, về thực chất, C.Mác và Ph.Ăngghen đã trực tiếp bàn về

tiến bộ xã hội và từ đó, đề xuất quan niệm về tiến bộ xã hội trong toàn bộ di sản lý luận của mình trên cơ sở vạch rõ hạn chế của những quan điểm trước đó về tiến bộ xã hội. Một trong những hạn chế đó, theo các ông, là ở chỗ, do bị bó hẹp trong điều kiện lịch sử cụ thể và lợi ích giai cấp, các quan niệm ấy đã không thấy được *vai trò quyết định của lĩnh vực sản xuất vật chất đối với tiến trình phát triển của lịch sử xã hội*. Các tác giả của những quan điểm đó hầu như chỉ đi tìm nguyên nhân vận động của lịch sử xã hội từ những lực lượng phi vật chất (mà thường thuộc về lĩnh vực ý thức xã hội). Vì thế, những tiêu chuẩn được xác định để đánh giá sự tiến bộ của xã hội trong những quan điểm ấy cũng chỉ là sự cụ thể hoá ý thức xã hội bằng những tiêu chuẩn, như sự phát triển của ý thức đạo đức, sự phát triển ý thức về tự do, sự phát triển của lý tính - tư duy, sự phát triển ý thức pháp quyền, sự phát triển ý niệm tuyệt đối,...

Ngược lại với những quan điểm đó, C.Mác và Ph.Ăngghen coi lịch sử xã hội là một quá trình phát triển theo quy luật khách quan, nội tại và tất yếu, tương tự

(*) Tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

như quá trình phát triển trong thế giới tự nhiên. C.Mác viết: “Sự phát triển của những hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên”(1), mà quá trình vận động tiến lên của các hình thái kinh tế - xã hội ấy, suy cho cùng, đều bị quy định bởi sự phát triển không ngừng của lực lượng sản xuất. Quá trình vận động và phát triển của xã hội diễn ra hết sức phong phú, phức tạp, đầy mâu thuẫn, trải qua những bước quanh co, kể cả những bước thụt lùi. Mặc dầu vậy, đó không bao giờ là một quá trình vận động vô hướng, mà luôn là một quá trình vận động theo *hướng tiến bộ*, tức là theo hướng đi từ thấp đến cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện. Nói cách khác, sự vận động của xã hội tuy diễn ra theo nhiều hướng khác nhau, hay nói như C.Mác, trong sự vận động của xã hội, “người ta luôn thấy có những trường hợp *thoái bộ* và *loanh quanh*”(2), hoặc như V.I.Lênin đã nói, nếu “cho rằng lịch sử thế giới tiến lên một cách đều đặn, bằng phẳng, không có - đôi khi - những bước nhảy lùi lớn, thì là không biện chứng, không khoa học, không đúng về mặt lý luận”(3), nhưng sự vận động ấy bao giờ cũng diễn ra theo *hướng chủ đạo* là *đi đến tiến bộ*, theo hướng là một hình thái kinh tế - xã hội này, sau một thời gian tồn tại và phát triển thì đến một độ nào đó, cuối cùng, cũng sẽ bị thay thế bằng một hình thái kinh tế - xã hội khác cao hơn về chất. C.Mác viết: “Về đại thể, có thể coi các phương thức sản xuất châu Á, cổ đại, phong kiến và tư sản hiện đại là những thời đại tiến triển dần dần của hình thái kinh tế - xã hội”(4).

Đương nhiên, không thể hiểu luận điểm này của C.Mác một cách cứng nhắc, theo nghĩa là sự vận động, phát triển của bất kỳ quốc gia nào, khu vực nào trên thế giới cũng đều phải lần lượt trải qua các phương

thức sản xuất đó. Bởi lẽ, như đã nói trên, lịch sử thế giới tiến lên không phải một cách đều đặn, bằng phẳng, không có những bước nhảy lớn, kể cả những bước nhảy lùi lại phía sau lẫn những bước nhảy vọt về phía trước. Ở đây, trong khuôn khổ một *Lời tựa* và với mục đích giới thiệu một cách vắn tắt nhất, cô đọng nhất những kết quả nghiên cứu quan trọng nhất của mình, C.Mác không đề cập một cách chi tiết đến sự vận động cụ thể đã từng xảy ra của xã hội ở nơi này, nơi kia, vào lúc này, lúc khác, mà xem xét sự vận động ấy trên những nét lớn, một cách khái quát, hay nói như C.Mác, “về đại thể”, toàn bộ lịch sử vận động, phát triển của nhân loại theo hướng chủ đạo, bỏ qua những cái ngẫu nhiên hay những bước đi chệch tạm thời khỏi hướng chủ đạo ấy. Thứ nữa, về những phương thức sản xuất cụ thể mà, theo C.Mác, nhân loại đã trải qua, C.Mác cũng nói một cách rất thận trọng là “có thể coi...”, chứ không phải dưới dạng một khẳng định dứt khoát, nghĩa là C.Mác vẫn dành chỗ cho các công trình nghiên cứu về sau tiếp tục cụ thể hoá, bổ sung, hoàn chỉnh, làm chính xác thêm. Mặc dầu vậy, sự khái quát của C.Mác về lịch sử vận động, phát triển theo hướng đi lên của xã hội, tư tưởng cơ bản của C.Mác về tiến bộ xã hội, coi tiến bộ xã hội là quá trình thay thế một hình thái kinh tế - xã hội này bằng một hình thái kinh tế - xã hội khác cao hơn về chất cho đến nay vẫn hoàn toàn giữ nguyên giá trị. Như vậy, từ sự khái quát của C.Mác về lịch sử vận động, phát triển theo hướng đi lên của xã hội, có thể khẳng định rằng, *tiến bộ xã hội* là *quá trình vận động của xã hội*

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.23, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.21.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.2, tr.126.

(3) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.30, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1981, tr.8.

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.13, tr.16.

theo hướng một hình thái kinh tế – xã hội này, sau một thời gian tồn tại, phát triển, đến một độ nào đó, cuối cùng, sẽ bị thay thế bằng một hình thái kinh tế – xã hội khác cao hơn về chất.

Vậy cái gì là *tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội*?

Trên cơ sở khẳng định *nguồn gốc vật chất* quyết định sự vận động và phát triển của xã hội, C.Mác và Ph.Ăngghen đã căn cứ vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất trong những hình thái kinh tế - xã hội khác nhau để phân chia *trình độ của tiến bộ xã hội* ở từng giai đoạn phát triển của lịch sử. Bởi lẽ, đó chính là yếu tố quyết định sự phát triển của xã hội thông qua sự thay thế lẫn nhau của các hình thái kinh tế - xã hội trong suốt tiến trình lịch sử nhân loại. Nói cách khác, theo quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen, sự phát triển của lực lượng sản xuất chính là nền tảng của mọi tiến bộ xã hội trong suốt lịch sử, kể từ khi xã hội có giai cấp. Ph.Ăngghen viết: “Toàn bộ sự phát triển của xã hội loài người sau khi thoát khỏi giai đoạn dã man của động vật, đều bắt đầu từ ngày mà lao động gia đình sản xuất ra được nhiều sản phẩm hơn số cần thiết để nuôi sống nó, từ ngày mà một phần lao động có thể được dùng không chỉ để sản xuất ra những tư liệu sinh hoạt mà còn để sản xuất những tư liệu sản xuất nữa. Số sản phẩm lao động dư ra ngoài cái chi phí để duy trì lao động, và việc hình thành và phát triển một quỹ sản xuất và dự trữ xã hội nhờ vào số dư ấy, trước kia và hiện nay vẫn là những *cơ sở của mọi tiến bộ xã hội, chính trị và tinh thần* (chúng tôi nhấn mạnh – N.M.H)”(5).

Song, theo quan điểm của Ph.Ăngghen, “trong lịch sử từ trước đến nay cái quỹ đó vẫn là sở hữu của một giai cấp có đặc quyền, cùng với cái quỹ đó giai cấp này cũng nắm được sự thống trị chính trị và sự

lãnh đạo về tinh thần”(6). Vì vậy, chưa thể coi sự phát triển đơn thuần của lực lượng sản xuất, hay nói đúng hơn, sự phát triển đơn thuần của tư liệu sản xuất, là tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội.

Theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, sự phát triển của lực lượng sản xuất trong một hình thái kinh tế - xã hội chỉ là tiêu chuẩn cơ bản nhất để so sánh sự phát triển về mặt kinh tế của một hình thái kinh tế - xã hội này với một hình thái kinh tế - xã hội khác. Bởi lẽ, trong xã hội có giai cấp, những thành tựu to lớn của sự phát triển lực lượng sản xuất được coi là cơ sở của nền văn minh vẫn chỉ là kết quả được thực hiện trong sự bóc lột của giai cấp này đối với giai cấp khác và vì thế, cái “phúc lợi của giai cấp này lại là tai họa của giai cấp kia”. C.Mác viết: “Công nhân càng sản xuất nhiều thì anh ta có thể tiêu dùng càng ít; anh ta tạo ra càng nhiều giá trị thì bản thân anh ta càng mất giá trị, càng bị mất phẩm cách; sản phẩm của anh ta tạo đáng càng đẹp thì anh ta càng què quặt; vật do anh tạo ra càng văn minh thì bản thân anh ta càng giống với người dã man; lao động càng hùng mạnh thì người công nhân càng ốm yếu; công việc của anh ta làm càng phức tạp thì bản thân anh ta càng trống rỗng về trí tuệ và càng bị nô lệ vào giới tự nhiên”(7).

Như vậy, ngay cả khi lực lượng sản xuất có đạt đến trình độ phát triển cao, nhưng nếu quan hệ giữa người và người vẫn là quan hệ bóc lột, bất công, bất bình đẳng, thì sự phát triển của lực lượng sản xuất vẫn mới chỉ dừng lại ở sự gia tăng và ngày càng hoàn thiện của *tư liệu sản xuất*, chứ chưa phải là sự phát triển của *con người*

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.20, tr.272.

(6) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.20, tr.272.

(7) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.42, tr.131.

với tư cách một bộ phận cấu thành của lực lượng sản xuất. Thêm nữa, nói tới xã hội, trước hết là nói tới quan hệ giữa người với người, bởi xã hội, dưới bất kỳ hình thức nào, như C.Mác đã nhận xét, đều là “sản phẩm của sự tác động qua lại giữa những con người”. Vì vậy, dù tư liệu sản xuất có tăng lên bao nhiêu chăng nữa, ngày càng hiện đại thêm bao nhiêu đi chăng nữa mà người lao động vẫn còn phải chịu cảnh bị bóc lột, áp bức, bất công, lao động của anh ta, nói như C.Mác, vẫn chưa phải là lao động *tự nguyện*, mà là lao động *bị cưỡng bức*, không phải là sự thoả mãn nhu cầu lao động mà chỉ là một *phương tiện* để thoả mãn nhu cầu khác(8), nghĩa là con người vẫn chưa được giải phóng hoàn toàn, thì cũng chưa thể nói xã hội đã đạt đến đỉnh cao của sự tiến bộ. Nói cách khác, để cho những thành quả phát triển của lực lượng sản xuất với tư cách sản phẩm sáng tạo của người lao động cuối cùng phải trở thành phương tiện thoả mãn nhu cầu lao động và thông qua đó, phát triển ngày càng toàn diện chính phẩm giá của người lao động, thì trước hết, cần phải xoá bỏ sự áp bức, bất công của chế độ xã hội người bóc lột người, xây dựng một chế độ xã hội công bằng, làm cho “con người, cuối cùng làm chủ tồn tại xã hội của chính mình thì cũng do đó mà làm chủ tự nhiên, làm chủ cả bản thân mình, trở thành người tự do”(9). Đây chính là mục tiêu và mô hình xã hội công bằng và tiến bộ theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen.

Coi tiến bộ xã hội là sự kế thừa và phát triển toàn bộ những thành tựu vật chất và tinh thần mà nhân loại đã sáng tạo ra trong suốt quá trình lịch sử, khi đưa ra mục tiêu xây dựng một xã hội công bằng, bình đẳng và tiến bộ hơn, C.Mác và Ph.Ăngghen đã cho rằng, chính những nền tảng vật chất do xã hội tư sản tạo ra là cơ

sở vật chất cho sự nghiệp xây dựng một xã hội ngày càng công bằng hơn, bình đẳng hơn, vì mục tiêu giải phóng và phát triển ngày càng toàn diện con người. C.Mác viết: “Thời kỳ tư sản của lịch sử có sứ mệnh tạo ra cơ sở vật chất cho một thế giới mới: một mặt, phát triển những sự giao dịch thế giới dựa trên sự phụ thuộc lẫn nhau của tất cả loài người, cũng như phát triển những phương tiện của sự giao dịch đó; mặt khác, phát triển các lực lượng sản xuất của con người và đảm bảo biến nền sản xuất vật chất thành sự thống trị đối với các lực lượng của thiên nhiên nhờ vào khoa học. Công nghiệp và thương nghiệp tư sản đang tạo ra những điều kiện vật chất ấy của thế giới mới”(10), và “chỉ riêng những điều kiện này mới có thể hình thành cái cơ sở hiện thực của một hình thái xã hội cao hơn, một hình thái xã hội mà nguyên tắc cơ bản là mọi cá nhân đều được phát triển đầy đủ và tự do”(11).

Đứng trên lập trường của chủ nghĩa duy vật lịch sử, C.Mác và Ph.Ăngghen đã giải thích rõ tại sao chủ nghĩa tư bản đã tạo ra được những thành quả phát triển cao của lực lượng sản xuất nhưng vẫn chưa thực hiện được mục tiêu tiến bộ xã hội vì sự phát triển con người. Theo các ông, mặc dù giai cấp tư sản đã đóng một vai trò hết sức cách mạng trong lịch sử, nhưng xã hội tư sản hiện đại, được sinh ra từ trong lòng xã hội phong kiến đã không xoá bỏ được những đối kháng giai cấp; nó chỉ đem những giai cấp mới, những điều kiện áp bức mới, những hình thức đấu tranh mới thay thế cho những giai cấp, những điều kiện áp bức, những hình thức đấu tranh cũ

(8) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.42, tr.132 - 133.

(9) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr.333.

(10) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.9, tr.293.

(11) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.23, tr.835.

mà thôi(12). Từ đó, các ông đã đi đến khẳng định rằng, những nền tảng vật chất to lớn của xã hội tư sản sẽ chỉ có thể thực sự trở thành cơ sở hiện thực cho sự hình thành một xã hội công bằng, trong đó con người được phát triển đầy đủ, tự do, “sau khi cuộc cách mạng xã hội vĩ đại nắm được những thành tựu của thời đại tư sản, nắm được *thị trường thế giới* và các lực lượng sản xuất hiện đại, và làm cho những cái ấy phải chịu sự kiểm soát chung của những dân tộc tiên tiến nhất, - chỉ khi ấy, *sự tiến bộ của loài người* mới không còn giống như cái tượng thần dị giáo ghê tởm không muốn uống rượu trường sinh một cách nào khác ngoài cái cách uống bằng sọ của người bị giết”(13).

Bên cạnh việc khẳng định vai trò của sự phát triển lực lượng sản xuất đối với tiến bộ xã hội, C.Mác và Ph.Ăngghen còn khẳng định vai trò sáng tạo và khả năng làm chủ của người lao động đối với sự phát triển của lực lượng sản xuất nói chung trong lịch sử, kể cả trong giai đoạn tư bản chủ nghĩa, khi trình độ phát triển của khoa học hiện đại tưởng chừng như là cái quyết định duy nhất cho sự phát triển của lực lượng sản xuất. C.Mác viết: “Không phải bằng lời nói mà bằng việc làm, người công nhân đã chứng minh rằng nền sản xuất với quy mô lớn và được tiến hành phù hợp với tiến bộ của khoa học hiện đại, có thể thực hiện được mà không cần đến giai cấp những người chủ sử dụng lao động của giai cấp công nhân làm thuê; họ đã chứng minh rằng muốn sản xuất có kết quả thì công cụ lao động hoàn toàn không thể để cho bị độc chiếm làm công cụ thống trị và cướp bóc công nhân, rằng giống như lao động của nô lệ và của nông nô, lao động làm thuê chỉ là hình thức nhất thời và thấp, cần phải nhường chỗ cho lao động liên hợp, tiến hành một cách *tự nguyện*”(14). Bởi lẽ, theo

C.Mác, “chúng nào sự phân chia hoạt động còn được tiến hành không phải một cách *tự nguyện* (chúng tôi nhấn mạnh - N.M.H) mà một cách tự nhiên thì chúng đó hành động của bản thân con người sẽ trở thành một lực lượng xa lạ, đối lập với con người và nô dịch con người, chứ không phải bị con người thống trị”(15). Và, chỉ khi nào hoạt động “một cách tự nguyện” của mỗi cá nhân đạt được, thì như C.Mác đã chứng minh, khi đó mới có sự *bình đẳng* giữa những con người được thể hiện trước hết ở chỗ “mỗi người *đều có thể* (chúng tôi nhấn mạnh - N.M.H) tự hoàn thiện mình trong bất kỳ lĩnh vực nào thích”(16); khi đó, hoạt động của mỗi cá nhân riêng biệt mới không còn mang tính “độc chuyên” do bị ràng buộc bởi sự phân công lao động tự nhiên, nghĩa là khi đó, con người mới được tự do(17).

Như vậy, có thể nói, trong quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen, *tiến bộ xã hội bao giờ cũng là sự thống nhất giữa trình độ phát triển của lực lượng sản xuất với trình độ phát triển con người thông qua việc thực hiện công bằng xã hội với một thước đo bình đẳng thực sự nhằm phát huy vai trò và khả năng con người trong nền sản xuất nói riêng, trong tiến trình phát triển của lịch sử xã hội nói chung*. Sự phát triển xã hội là kết quả hoạt động của con người; đến lượt mình, sự phát triển này phải trở thành điều kiện cho sự phát triển ngày càng cao hơn phẩm giá của con người trong xã hội. Đây chính là mục tiêu cao nhất trong quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen về tiến bộ xã hội. □

(12) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.4, tr.597.

(13) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.9, tr.293.

(14) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.16, tr.20.

(15) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.3, tr.47.

(16) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, tr. 47.

(17) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, tr. 47.